

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index tiếp tục phục hồi và hướng đến đỉnh cũ 1,710

15/09/2025

VN-Index đóng cửa tăng hơn 17 điểm, kết phiên ở mức 1,684. Dòng tiền lan tỏa ở hầu hết các nhóm ngành trên thị trường, trong đó chủ yếu tập trung ở các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa & nhỏ (như Đầu tư công, Thủy sản, Vận tải, ...). Chúng tôi cho rằng sự cải thiện về thanh khoản thị trường trong phiên hôm nay so với các phiên gần nhất cho thấy trạng thái thị trường đang trở nên ổn định hơn. **Do đó, chúng tôi duy trì mục tiêu hồi phục của VN-Index trong nhịp này tại mức 1,690 và hướng đến đỉnh cũ của chỉ số tại vùng 1,700 - 1,710.** NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường trong các phiên tiếp theo.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1,321 tỷ VND, trong đó bán ròng mạnh nhất cổ phiếu FPT với hơn 623 tỷ VND.

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng điểm trong phiên. Trong đó, HĐTL 4111FA000 tăng 40.1 điểm lên mức 1,868. Basis âm tiếp tục được ghi nhận ở tất cả các hợp đồng.

Tổng quan thị trường

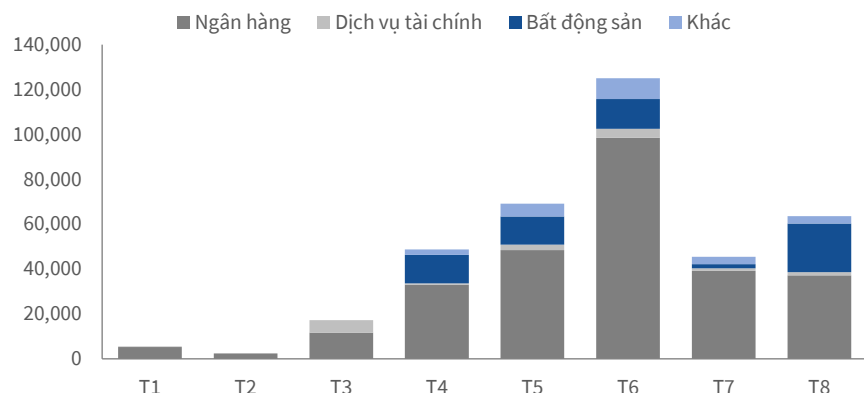
Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,685	1.1%
KLGD [triệu CP]	1,245	10.8%
GTGD [tỷ VND]	37,685	10.1%
Khớp lệnh	34,303	12.9%
Thoả thuận	3,383	-12.2%
HNX-Index		
Đóng cửa	281	2.4%
KLGD [triệu CP]	181	50.2%
GTGD [tỷ VND]	3,872	38.2%
UPCoM		
Đóng cửa	110	0.3%
KLGD [triệu CP]	55	-16.4%
GTGD [tỷ VND]	922	-1.4%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường tăng điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►

Giá trị trái phiếu phát hành của các doanh nghiệp BĐS tăng dần từ T4 có thể là tín hiệu tích cực cho sự hồi phục của thị trường BĐS

Giá trị phát hành trái phiếu tháng theo phân ngành từ T1 2025 - nay [tỷ VND]



Nguồn: FiinPro-X, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên đầu tuần

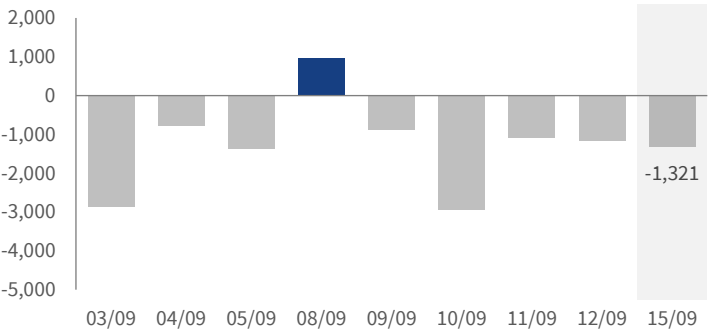
VN-Index ▲ **1,685 (+1.1%)**
1,244.6 triệu CP 37,685 tỷ VND (+10.1%)

HNX-Index ▲ **281 (+2.4%)**
181.1 triệu CP 3,872 tỷ VND (+38.2%)

UPCoM-Index ▲ **110 (+0.3%)**
55.1 triệu CP 922 tỷ VND (-1.4%)

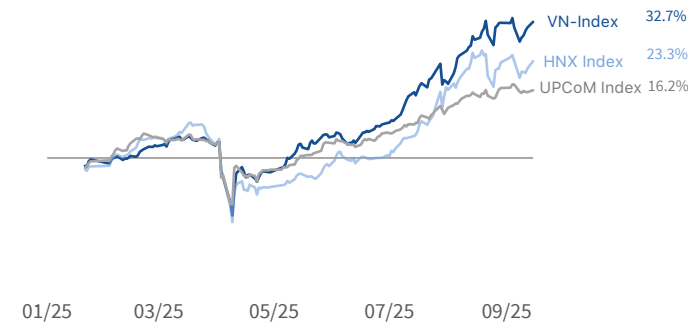
Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1,300 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



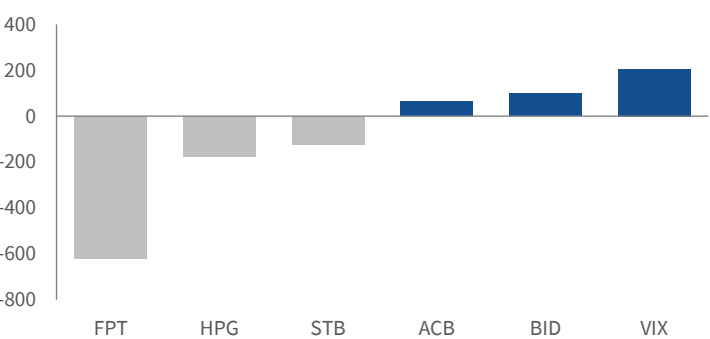
Hiệu suất của VN-Index hồi phục các phiên gần đây

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 của các chỉ số [%]



NĐTNN bán ròng mạnh cổ phiếu FPT

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



TTCK Việt Nam tăng mạnh nhất trong số các thị trường chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,685	1,243	1.1%	32.7%	15.2	2.0	1,700	1,600	67	1,642
HNX-Index	Việt Nam	281	93	1.5%	23.6%	28.1	1.7	300	220	56	274
S&P 500	Mỹ	6,584	0	-0.1%	11.9%	24.0	4.9	5,842	5,823	76	6,542
Dow Jones	Mỹ	45,834	422	-0.6%	7.7%	22.2	5.2	42,594	42,051	73	45,745
FTSE 100	Anh	9,276	89	-0.2%	13.5%	12.5	1.9	8,385	8,325	45	45,745
Euro Stoxx 50	Euro	5,420	N/A	0.9%	10.7%	15.1	2.0	4,999	4,978	64	5,378
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,860	64,479	-0.3%	15.2%	13.7	1.3	3,340	3,328	53	9,276
SZSE Component	Trung Quốc	13,005	27,143	0.6%	24.9%	25.7	2.2	10,729	10,563	63	3,842
Hang Seng	Hồng Kông	26,446	2,857	0.2%	31.8%	11.8	1.3	20,890	20,563	60	12,803
Nikkei 225	Nhật Bản	44,768	0	0.0%	15.1%	19.3	2.0	40,000	38,416	68	26,239
KOSPI	Hàn Quốc	3,407	374	0.3%	42.0%	13.1	0.9	2,616	2,590	78	3,344
VIX Index	Mỹ	15	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

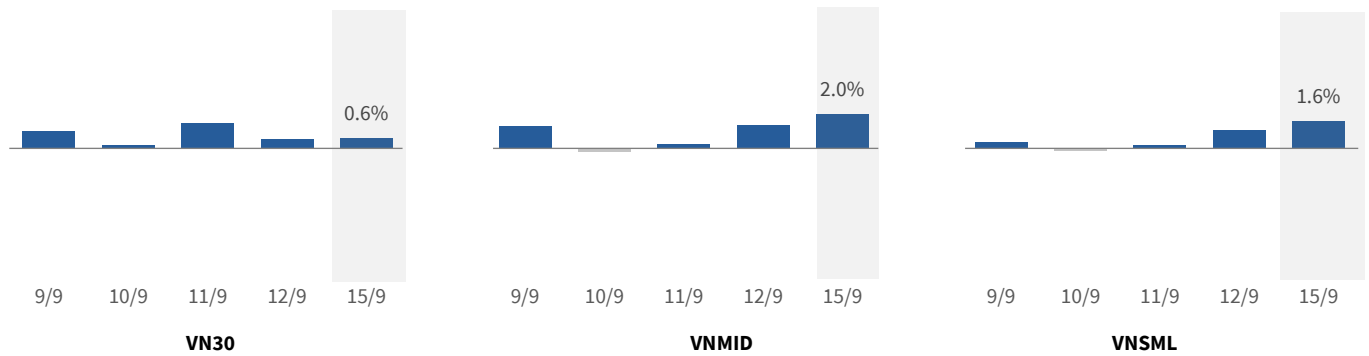
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

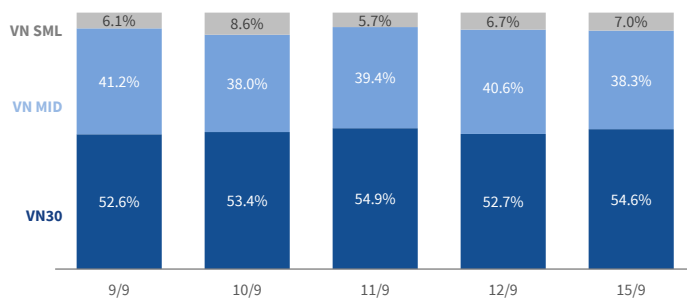
Cả 3 chỉ số trên HSX đều tăng điểm, giúp VN-Index tiếp tục hồi phục

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



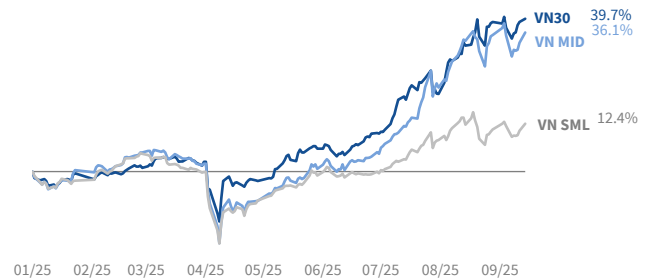
Dòng tiền tập trung chủ yếu vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



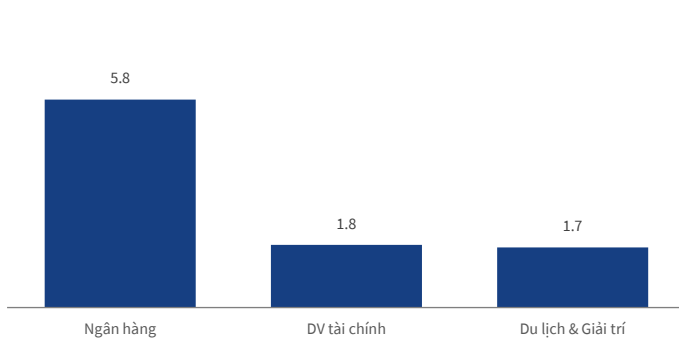
Hiệu suất của VN30 tăng mạnh nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



Nhóm Ngân hàng tiếp tục kéo tăng chỉ số ...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



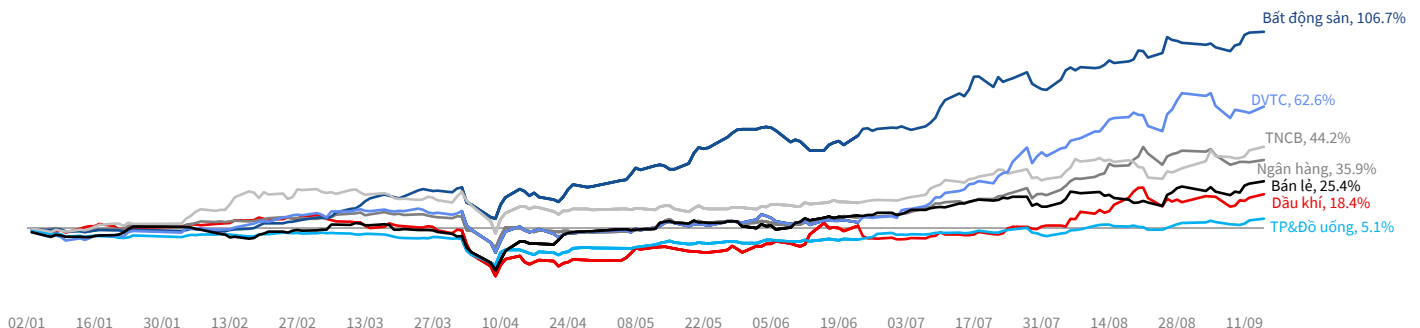
...trong khi gần như không có nhóm nào giảm điểm

Các ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất của nhóm Bất động sản đang chứng lại trong các phiên gần đây

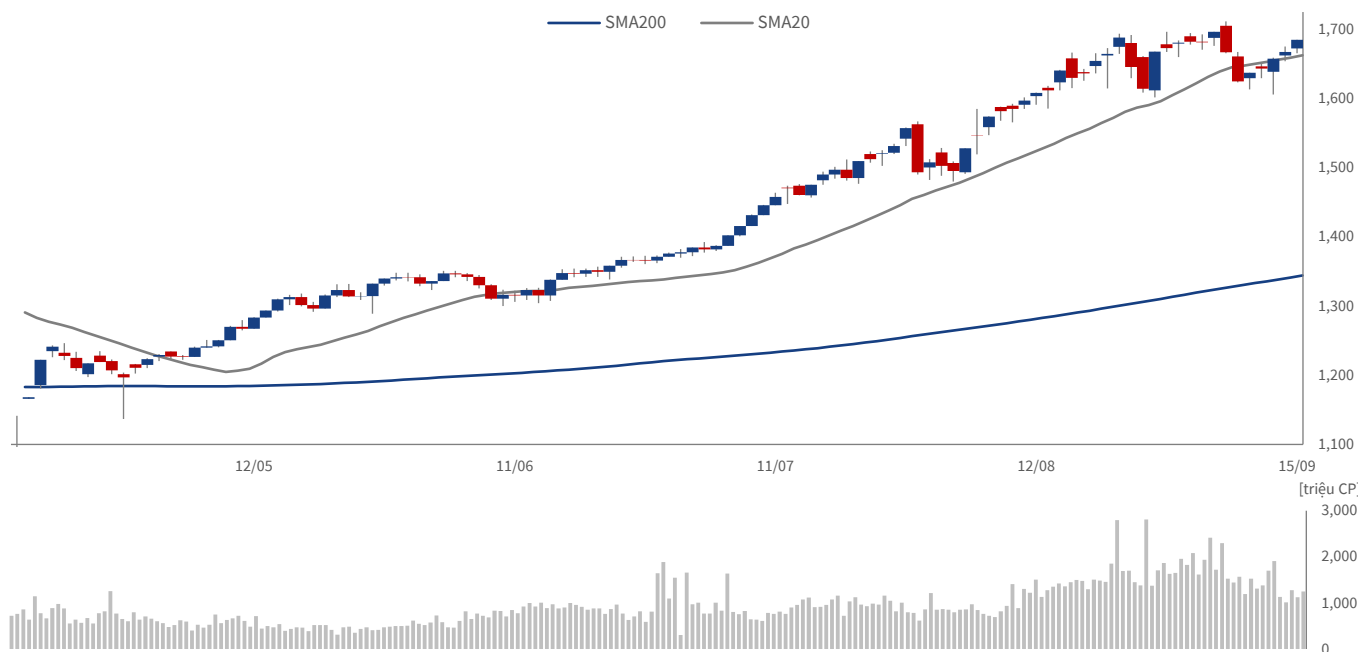
Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]



Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index tiếp tục hướng đến đỉnh cũ tại 1,710

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	67	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,655	1,685	Mua
Stochastic %K	-3	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,564	1,685	Mua
Momentum (10)	49	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,437	1,685	Mua
MACD level (12,36)	45	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,345	1,685	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,642	1,685	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,570	1,685	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,476	1,685	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,312	1,685	Mua
				Bollinger Band (20)	1,344	1,685	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

VN-Index tiếp tục hồi phục nhờ các nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Chúng tôi cho rằng sự cải thiện về thanh khoản thị trường trong phiên hôm nay so với các phiên gần nhất cho thấy trạng thái thị trường đang trở nên ổn định hơn. Do đó, chúng tôi duy trì mục tiêu hồi phục của VN-Index trong nhịp này tại mức 1,690 và hướng đến đỉnh cũ của chỉ số tại vùng 1,700 - 1,710. NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường trong các phiên tiếp theo.

Thông tin vĩ mô:

Chỉ số bán lẻ tại Trung Quốc chỉ tăng 3.4% YoY trong T8, mức tăng thấp nhất từ đầu năm 2025. Mức tăng thấp này phản ánh nhu cầu tiêu dùng tiếp tục suy yếu tại Trung Quốc sau khi Chính phủ nước này ngừng thực hiện kích thích kinh tế và tiêu dùng. Cùng với tỷ lệ thất nghiệp đang tăng trong các tháng gần đây, chúng tôi cho rằng nhu cầu tiêu dùng tại Trung Quốc sẽ tiếp tục giảm trong Q4 2025. Để đảm bảo mức tăng trưởng trên 5% cho cả năm 2025, chúng tôi cho rằng Chính phủ Trung Quốc có thể sẽ phải nổi lại việc thực hiện gói kích thích kinh tế nhằm cải thiện khu vực tiêu dùng và sản xuất.

Thông tin ngành/doanh nghiệp:

Ngành Chứng khoán: Thủ tướng Chính phủ đã thông qua Quyết định 2014/QĐ-TTg nhằm phê duyệt Đề án Nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, mục tiêu ngắn hạn là để đáp ứng đầy đủ tiêu chí nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE Russell trong năm 2025; duy trì xếp hạng thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE Russell. Đối với mục tiêu dài hạn, đề án này nhằm mục đích đáp ứng các tiêu chí nâng hạng lên thị trường mới nổi của MSCI và thị trường mới nổi bậc cao của FTSE Russell từ nay đến năm 2030. TVS Research cho rằng quyết định này thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý cho thị trường và gắn liền với định hướng xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại TP HCM và Đà Nẵng.

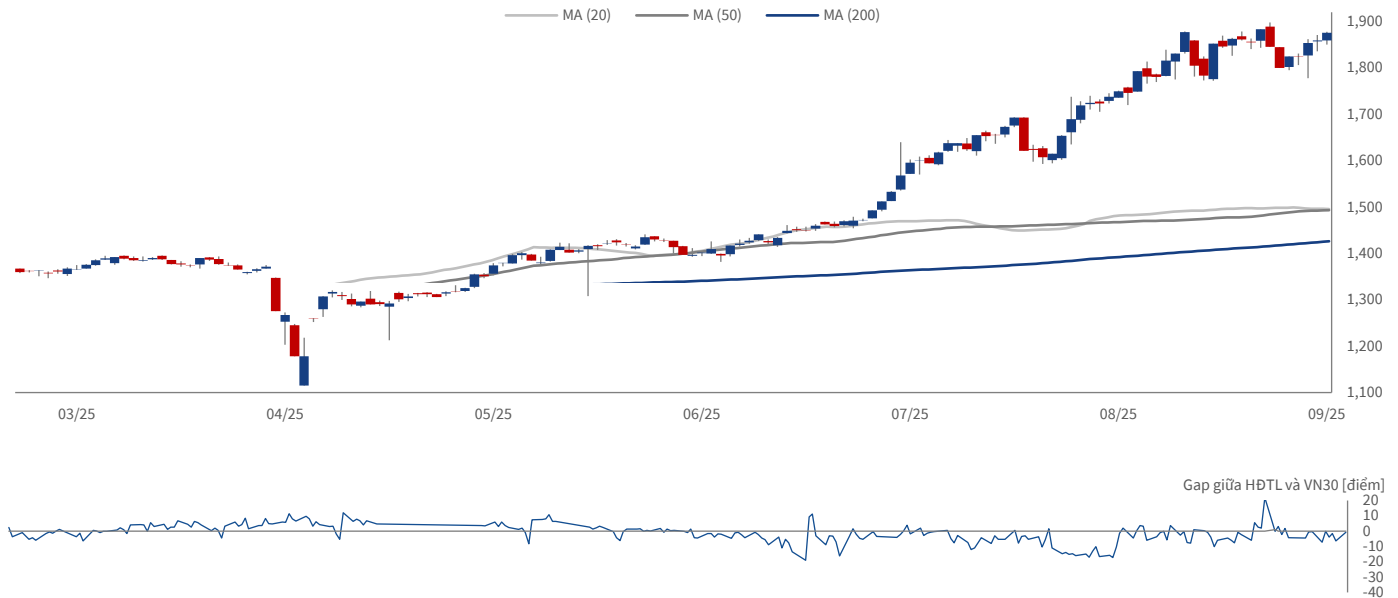
3/9	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất T8
6/9	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế T8
9/9	Trung Quốc - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
11/9	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI ECB - Công bố chính sách lãi suất
16/9	Mỹ - Doanh số bán lẻ T8 Mỹ - Cuộc họp FOMC
17/9	EU - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
18/9	Việt Nam - Đáo hạn HĐTL T9 (VN30F2509)
21/9	Trung Quốc - Công bố lãi suất cho vay cơ bản

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Tất cả các hợp đồng tương lai đều duy trì basis âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
41I1FA000	16/10/2025	-9.3	1,868	40.1	2.2%	971	197	3,327
VN30F2509	18/09/2025	-0.8	1,876	17.0	0.9%	8,955	8,658	258,192
VN30F2512	18/12/2025	-21.8	1,855	13.0	0.7%	38	4	134
41I1G3000	19/03/2026	-39.6	1,837	7.5	0.4%	7	4	130

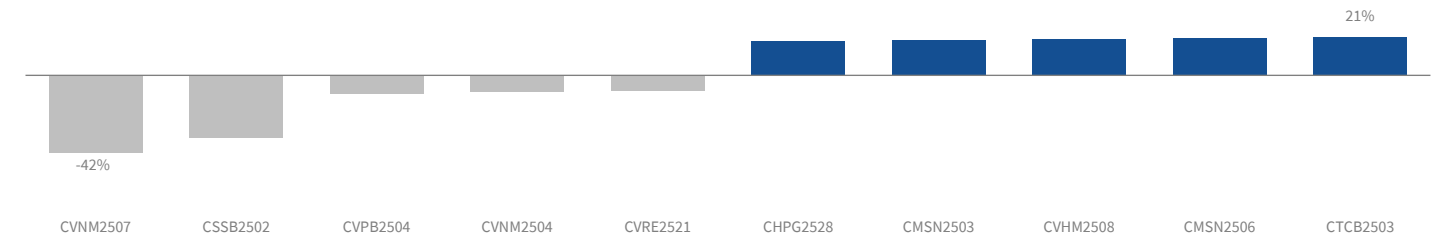
Diễn biến thị trường tương lai

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng điểm trong phiên. Trong đó, HDTL 41I1FA000 tăng 40.1 điểm lên mức 1,868. Basis âm tiếp tục được ghi nhận ở tất cả các hợp đồng.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CTCB2503 tăng mạnh nhất, +21% trong phiên

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Thị trường chứng quyền phân hóa trong phiên

- Thị trường chứng quyền phân hoá, trong đó hầu hết các mã chứng quyền của MSN tăng mạnh trong phiên hôm nay. Xét trên toàn thị trường, mã CTCB2503 tăng mạnh nhất (+21%). Ngược lại, mã CVNM2507 giảm nhiều nhất (-42%)
- Danh sách CW chúng tôi theo dõi ghi nhận 4/5 mã tăng điểm, trong đó mã CHPG2406 tăng tốt nhất (+6.8%) nhờ giá cổ phiếu cơ sở tăng mạnh

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CTCB2509	SSI	11/12/2025	3,110.0	1.0%	34,000	2.0:1	281,800
CMWG2511	ACBS	18/05/2026	3,420.0	1.2%	26,814	5.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	2,190.0	6.8%	30,500	3.3:1	452,400
CVHM2513	SSI	10/10/2025	6,040.0	-2.1%	86,348	5.0:1	346,200
CVIB2502	SSI	23/10/2025	2,250.0	4.2%	124,773	1.7:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

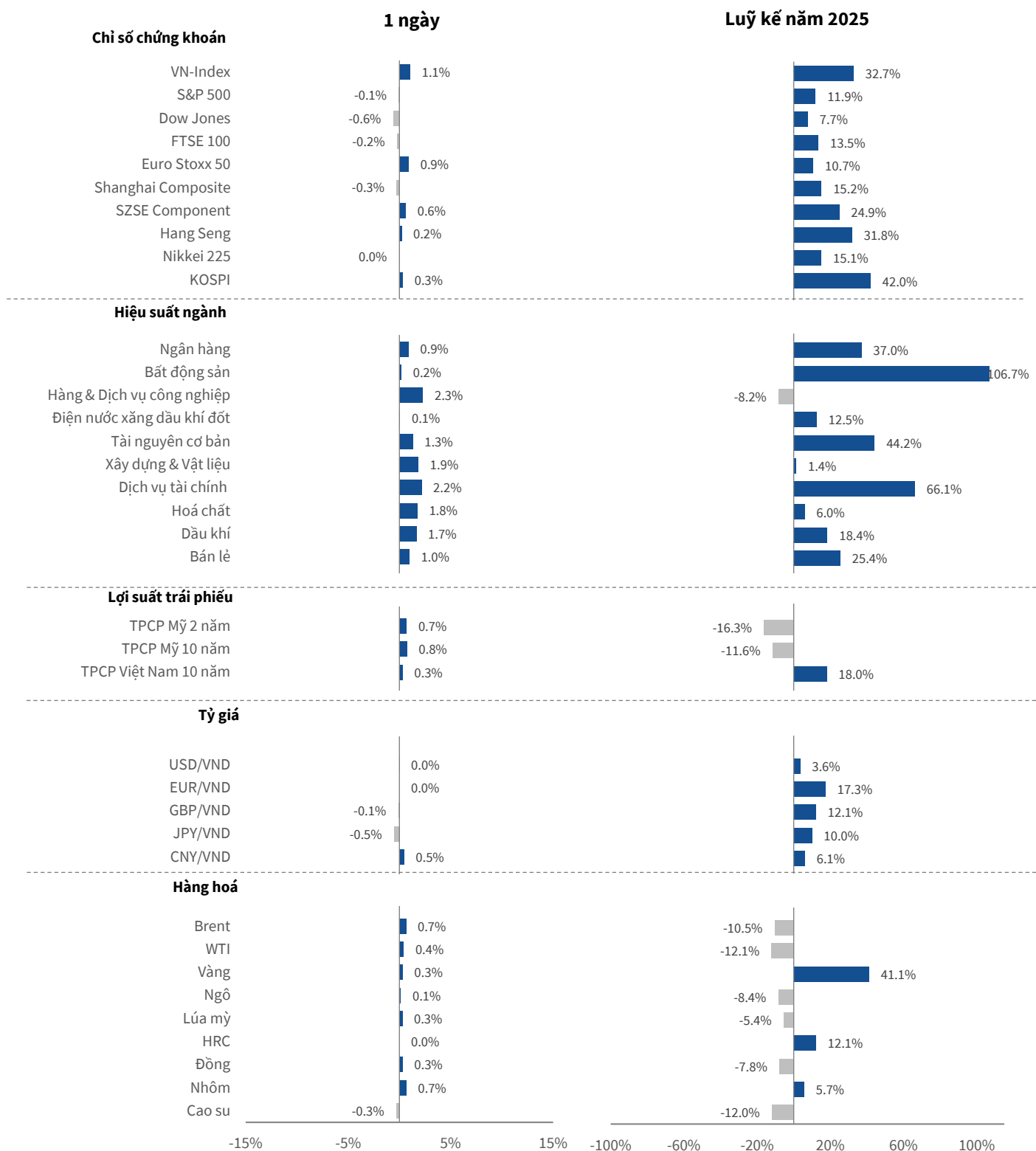
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường						Định giá			
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra báo cáo
KDH	Bất động sản	34,850	39,109	1.6	0%	9%	48.7	2.2	42,300	21%	18/07
TRC	Hóa chất	73,000	2,126	1.2	0%	46%	7.1	1.1	91,600	25%	18/07
HVN	Du lịch và Giải trí	36,300	113,053	0.4	7%	58%	9.9	-30.1	39,000	7%	18/07
NLG	Bất động sản	41,250	15,884	1.1	0%	15%	24.1	1.6	53,300	29%	05/08
HDC	Bất động sản	35,500	6,332	1.1	1%	41%	73.7	2.7	32,900	-7%	18/07
MWG	Bán lẻ	79,500	117,537	1.2	1%	33%	24.1	4.0	84,300	6%	18/07
VCG	Xây dựng và Vật liệu	28,600	18,489	0.4	6%	75%	23.9	2.3	28,500	0%	18/07
FRT	Bán lẻ	133,200	22,684	0.9	2%	-11%	42.1	7.9	183,900	36%	13/08
SIP	Bất động sản	61,000	14,769	1.6	3%	-14%	11.7	3.1	74,900	23%	18/07
PHR	Hóa chất	58,900	7,981	1.4	1%	14%	15.7	2.1	74,000	26%	18/07
PLC	Hóa chất	29,800	2,408	1.2	4%	39%	25.7	1.9	30,000	1%	18/07
HPG	Tài nguyên Cơ bản	30,350	232,950	0.9	1%	35%	17.3	1.9	31,100	2%	18/07
VPB	Ngân hàng	31,550	250,315	1.6	0%	69%	14.4	1.7	24,000	-24%	18/07
PDR	Bất động sản	23,850	23,368	1.3	1%	24%	135.0	2.0	22,200	-7%	18/07
HCM	Dịch vụ tài chính	27,700	29,915	1.2	1%	22%	25.2	2.9	29,100	5%	18/07
FPT	Công nghệ Thông tin	101,900	173,587	0.9	0%	-22%	20.0	5.2	125,600	23%	18/07
MBB	Ngân hàng	26,850	216,277	1.1	1%	63%	8.8	1.8	29,800	11%	18/07
DXG	Bất động sản	24,200	24,657	1.1	1%	88%	69.2	2.0	26,600	10%	20/08
CTG	Ngân hàng	51,600	277,092	0.9	2%	35%	9.2	1.7	48,900	-5%	18/07
VHM	Bất động sản	104,500	429,225	0.9	-1%	161%	15.0	2.0	92,000	-12%	18/07
TCB	Ngân hàng	39,000	276,363	1.1	1%	60%	12.9	1.8	36,600	-6%	18/07

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T8 2025	Thị trường	11/09/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T8 2025	Vĩ mô	11/09/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	DXG	20/08/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	FRT	13/08/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2025	Thị trường	11/08/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2025	Vĩ mô	11/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	NLG	05/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	CTG	01/08/2025
Báo cáo Chiến lược thị trường H2 2025	Báo cáo chiến lược	Thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược đầu tư H2 2025	Báo cáo chiến lược	Toàn thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược vĩ mô H2 2025	Báo cáo chiến lược	Vĩ mô	18/07/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2025	Vĩ mô	14/07/2025
Báo cáo ngành	Báo cáo ngành Bất động sản	Ngành	14/07/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng: Luật hóa Nghị quyết 42	Ngành	27/06/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2025	Thị trường	13/06/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2025	Vĩ mô	13/06/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn